

Số: 563/QĐ-SGDĐT

Hải Phòng, ngày 27 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công nhận các học sinh trúng tuyển thẳng vào lớp 10 THPT
năm học 2021-2022**

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 843/SGDĐT-KTKĐ ngày 22/4/2021 của Sở GDĐT ban hành về Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021 – 2022;

Căn cứ Quyết định số 519/QĐ-SGDĐT ngày 14/5/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc Thành lập Hội đồng xét tuyển thẳng vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022;

Căn cứ Biên bản của Hội đồng xét tuyển thẳng vào lớp 10 THPT năm học 2021 - 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận trúng tuyển cho 45 học sinh diện tuyển thẳng kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 Trung học phổ thông năm học 2021 - 2022.

Diện 1: 36 học sinh (Có danh sách kèm theo)

Diện 2: 09 học sinh (Có danh sách kèm theo)

Điều 2: Học sinh trúng tuyển được hưởng các quyền lợi và nghĩa vụ được quy định trong các quy chế và quy định hiện hành kể từ ngày nhập học tại trường Trung học phổ thông.

Điều 3: Chánh Văn phòng Sở; Trưởng phòng Khảo thí và KĐCLGD; Trưởng các phòng cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo có liên quan; Trưởng phòng GDĐT các quận/huyện; Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông và các học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;

- Lưu: VP, KTKĐ.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**


Đỗ Văn Lợi

UBND THÀNH PHỐ HÀI PHÒNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN THĂNG VÀO LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2021-2022
(Kèm theo Quyết định số 563/QĐ-SGDĐT-KTKĐ ngày 27/5/2021 của Sở GD&ĐT)

TT	HỌ VÀ TÊN NGÀY SINH, GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỜNG THCS QUẬN/HUYỆN, TÊN LỚP	DĂNG KÝ XÉT TUYỂN TRƯỜNG THPT	DIỆN XÉT	ĐIỂM TRUNG BÌNH	CHI CHÚ	KẾT QUẢ XÉT TUYỂN
1	Họ tên: Ngô Văn Thanh Ngày sinh: 23/07/2006 Giới tính: Nam	THCS Quốc Tuấn Quận/Huyện: An Dương Lớp: 9D	1. THPT An Dương	1	CM: 7.30 Toán: 7.00 Văn: 7.30	khuyết tật nặng	THPT An Dương
2	Họ tên: Cù Văn Nghĩa Ngày sinh: 17/05/2005 Giới tính: Nam	THCS Liên Khê Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9D3	1. THPT Bạch Đằng	1	CM: 5.30 Toán: 5.20 Văn: 5.00	Học sinh khuyết tật	THPT Bạch Đằng
3	Họ tên: Phạm Minh Đức Ngày sinh: 08/05/2006 Giới tính: Nam	THCS Hưng Nhân Quận/Huyện: Vĩnh Bảo Lớp: 9A	1. THPT Cộng Hiền	1	CM: 6.00 Toán: 5.10 Văn: 5.20	Khuyết tật nặng	THPT Cộng Hiền
4	Họ tên: Nguyễn Đình Dũng Ngày sinh: 13/11/2006 Giới tính: Nam	THCS Đằng Lâm Quận/Huyện: Hải An Lớp: 9A5	1. THPT Hải An	1	CM: 6.50 Toán: 6.50 Văn: 7.00	Bị khuyết tật nặng về thính giác ở 85-90 Đề xen	THPT Hải An
5	Họ tên: Đỗ Phú Hưng Ngày sinh: 08/02/2006 Giới tính: Nam	THCS Trần Phú Quận/Huyện: Kiến An Lớp: 9A4	1. THPT Kiến An	1	CM: 7.80 Toán: 7.30 Văn: 6.70	Khuyết tật vận động	THPT Kiến An
6	Họ tên: Lê Thảo Vy Ngày sinh: 17/09/2006 Giới tính: Nữ	THCS Nam Hà Quận/Huyện: Kiến An Lớp: 9A2	1. THPT Kiến An	1	CM: 7.70 Toán: 7.50 Văn: 7.50	Học sinh khuyết tật	THPT Kiến An
7	Họ tên: Khúc Như Quỳnh Ngày sinh: 29/08/2005 Giới tính: Nữ	THCS Vĩnh Niệm Quận/Huyện: Lê Chân Lớp: 9A3	1. THPT Lê Chân	1	CM: 6.20 Toán: 5.30 Văn: 5.30	Khuyết tật vận động nặng	THPT Lê Chân
8	Họ tên: Từ Ngọc Minh Ngày sinh: 27/10/2006 Giới tính: Nam	THCS Lạc Viên Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9D8	1. THPT Lê Hồng Phong	1	CM: 6.40 Toán: 6.40 Văn: 6.60	Khuyết tật trí tuệ	THPT Lê Hồng Phong
9	Họ tên: Nguyễn Tiến Tài Ngày sinh: 26/12/2005 Giới tính: Nam	THCS Lại Xuân Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A3	1. THPT Lê ích Mộc	1	CM: 6.60 Toán: 6.80 Văn: 6.20	Khuyết tật nặng	THPT Lê ích Mộc
10	Họ tên: Đoàn Văn Thuận Ngày sinh: 15/08/2006 Giới tính: Nam	THCS Lại Xuân Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A3	1. THPT Lê ích Mộc	1	CM: 5.60 Toán: 4.50 Văn: 5.80	Khuyết tật nặng	THPT Lê ích Mộc

TT	HỌ VÀ TÊN NGÀY SINH, GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỜNG THCS QUẬN/HUYỆN, TÊN LỚP	DẶNG KÝ XÉT TUYỂN TRƯỜNG THPT	DIỆN XÉT	ĐIỂM TRUNG BÌNH	GHI CHÚ	KẾT QUẢ XÉT TUYỂN
11	Họ tên: Đỗ Đăng Khánh Ngày sinh: 18/08/2006 Giới tính: Nam	THCS Phú Ninh Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A2	1. THPT Lê ích Mộc	1	CM: 7.30 Toán: 7.10 Văn: 7.40	Khuyết tật nặng	THPT Lê ích Mộc
12	Họ tên: Nguyễn Công Thắng Ngày sinh: 27/09/2006 Giới tính: Nam	THCS Phú Ninh Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A2	1. THPT Lê ích Mộc	1	CM: 6.90 Toán: 5.40 Văn: 5.20	Khuyết tật nặng	THPT Lê ích Mộc
13	Họ tên: Mạc Thị Thu Hồng Ngày sinh: 07/11/2005 Giới tính: Nữ	THCS Hợp Thành Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A3	1. THPT Lê ích Mộc	1	CM: 5.50 Toán: 5.30 Văn: 5.20	Khuyết tật thính giác	THPT Lê ích Mộc
14	Họ tên: Đỗ Trần Bách Ngày sinh: 21/10/2003 Giới tính: Nam	THCS Lê Hồng Phong Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9D6	1. THPT Lê Quý Đôn	1	CM: 8.40 Toán: 9.10 Văn: 7.00	Kiểm thính	THPT Lê Quý Đôn
15	Họ tên: Phạm Đức Quang Ngày sinh: 21/12/2005 Giới tính: Nam	THCS Lê Hồng Phong Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9D3	1. THPT Lê Quý Đôn	1	CM: 6.50 Toán: 5.50 Văn: 6.50	Tâm thần, trí tuệ.	THPT Lê Quý Đôn
16	Họ tên: Trương Thanh Tú Ngày sinh: 09/11/2005 Giới tính: Nam	THCS An Đà Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9D1	1. THPT Lê Quý Đôn	1	CM: 5.80 Toán: 6.20 Văn: 5.40	Khuyết tật trí tuệ	THPT Lê Quý Đôn
17	Họ tên: Nguyễn Đức Khánh Toàn Ngày sinh: 26/06/2006 Giới tính: Nam	THCS Trần Phú Quận/Huyện: Lê Chân Lớp: 9A8	1. THPT Ngô Quyền 2. THPT Trần Nguyễn Hân	2	CM: 8.90 Toán: 9.10 Văn: 8.40	Giải Ba Cuộc thi "An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai" dành cho học sinh trung học, năm học 2028-2019	THPT Ngô Quyền
18	Họ tên: Trần Trang Linh Ngày sinh: 02/12/2006 Giới tính: Nữ	THCS Trần Phú Quận/Huyện: Lê Chân Lớp: 9A6	1. THPT Ngô Quyền 2. THPT Thái Phiên 3. THPT Trần Nguyễn Hân 4. THPT Lê Quý Đôn	2	CM: 8.60 Toán: 8.30 Văn: 8.70	HCB 50M Ngựa; HCB 4x50M Tiếp sức - Giải bơi học sinh phổ thông toàn quốc năm 2020	THPT Ngô Quyền
19	Họ tên: Phạm Bùi Nam Khánh Ngày sinh: 06/05/2006 Giới tính: Nam	THCS Ngô Quyền Quận/Huyện: Lê Chân Lớp: 9A9	1. THPT Ngô Quyền 2. THPT Thái Phiên 3. THPT Trần Nguyễn Hân 4. THPT Lê Quý Đôn 5. THPT Hải An 6. THPT Hồng Bàng	2	CM: 9.00 Toán: 8.90 Văn: 8.40	Huy chương đồng - giải bơi học sinh phổ thông toàn quốc năm 2020.	THPT Ngô Quyền

TT	HỌ VÀ TÊN NGÀY SINH, GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỜNG THCS QUẬN/HUYỆN, TÊN LỚP	BẢNG KÝ XÉT TUYỂN TRƯỜNG THPT	DIỆN XÉT	ĐIỂM TRUNG BÌNH	CHI CHÚ	KẾT QUẢ XÉT TUYỂN
20	Họ tên: Vũ Thị Kim Ngân Ngày sinh: 19/12/2006 Giới tính: Nữ	THCS Ngô Quyền Quận/Huyện: Lê Chân Lớp: 9A12	1. THPT Ngô Quyền 2. THPT Lê Quý Đôn 3. THPT Trần Nguyễn Hân 4. THPT Thái Phiên 5. THPT Lê Chân 6. THPT Lê Hồng Phong	2	CM: 8.80 Toán: 8.70 Văn: 8.70	Đạt giải ba cuộc thi "An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai" cấp quốc gia.	THPT Ngô Quyền
21	Họ tên: Nguyễn Tiến Linh Ngày sinh: 26/07/2006 Giới tính: Nam	THCS Lê Chân Quận/Huyện: Lê Chân Lớp: 9A5	1. THPT Ngô Quyền 2. THPT Trần Nguyễn Hân 3. THPT Lê Quý Đôn 4. THPT Lê Hồng Phong 5. THPT Đồng Hòa 6. THPT Lê Chân	2	CM: 8.30 Toán: 8.90 Văn: 7.40	Huy chương Đồng 50M Ngựa, huy chương Đồng 4x50M Tiếp sức tại Giải Bơi học sinh phổ thông toàn quốc năm 2020	THPT Ngô Quyền
22	Họ tên: Lê Trung Kiên Ngày sinh: 11/07/2006 Giới tính: Nam	THCS Chu Văn An Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9D9	1. THPT Ngô Quyền 2. THPT Thái Phiên	2	CM: 9.50 Toán: 9.90 Văn: 9.00	Giải ba cuộc thi viết thư quốc tế UPU	THPT Ngô Quyền
23	Họ tên: Cù Minh Hiếu Ngày sinh: 06/06/2006 Giới tính: Nam	THCS Hồng Bàng Quận/Huyện: Hồng Bàng Lớp: 9A1	1. THPT Ngô Quyền 2. THPT Thái Phiên 3. THPT Lê Hồng Phong 4. THPT Trần Nguyễn Hân 5. THPT Lê Quý Đôn 6. THPT Lê Chân	2	CM: 8.70 Toán: 7.70 Văn: 8.30	Huy chương đồng 4x50m tiếp sức tại giải Bơi học hình phổ thông toàn quốc năm 2020	THPT Ngô Quyền
24	Họ tên: Lê Minh Tuệ Ngày sinh: 02/11/2006 Giới tính: Nam	THCS Hồng Bàng Quận/Huyện: Hồng Bàng Lớp: 9A1	1. THPT Ngô Quyền 2. THPT Thái Phiên	2	CM: 9.30 Toán: 9.50 Văn: 9.00	Giải nhất quốc gia Cuộc thi "Tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; Huy chương đồng 4x50m tiếp sức giải bơi học sinh phổ thông toàn quốc năm 2020.	THPT Ngô Quyền

TT	HỌ VÀ TÊN NGÀY SINH, GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỜNG THCS QUẬN/HUYỆN, TÊN LỚP	BẢNG KÝ XÉT TUYỂN TRƯỜNG THPT	DIỆN XÉT	ĐIỂM TRUNG BÌNH	CHI CHÚ	KẾT QUẢ XÉT TUYỂN
25	Họ tên: Khổng Thị Thu Thảo Ngày sinh: 27/03/2004 Giới tính: Nữ	THCS Tam Cường Quận/Huyện: Vĩnh Bảo Lớp: 9B	1. THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm	1	CM: 5.60 Toán: 5.20 Văn: 6.40	Học sinh khuyết tật	THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm
26	Họ tên: Nguyễn Hữu Phúc Ngày sinh: 06/11/2006 Giới tính: Nam	THCS Lý Học - Liên Am Quận/Huyện: Vĩnh Bảo Lớp: 9A2	1. THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm	1	CM: 8.20 Toán: 8.00 Văn: 7.80	Học sinh khuyết tật	THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm
27	Họ tên: Nguyễn Thị Diệu Ngày sinh: 19/07/2006 Giới tính: Nữ	THCS Lý Học - Liên Am Quận/Huyện: Vĩnh Bảo Lớp: 9B1	1. THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm	1	CM: 7.80 Toán: 8.10 Văn: 6.90	Học sinh khuyết tật	THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm
28	Họ tên: Phạm Mạnh Đức Ngày sinh: 03/12/2004 Giới tính: Nam	THCS Cao Minh Quận/Huyện: Vĩnh Bảo Lớp: 9B	1. THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm	1	CM: 7.30 Toán: 7.40 Văn: 6.20	Khuyết tật vận động	THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm
29	Họ tên: Vũ Văn Vọng Ngày sinh: 09/06/2006 Giới tính: Nam	THCS Nhân Hoà - Tam Đa Quận/Huyện: Vĩnh Bảo Lớp: 9A1	1. THPT Nguyễn Khuyến	1	CM: 7.60 Toán: 6.40 Văn: 8.20	Bản thân là người khuyết tật	THPT Nguyễn Khuyến
30	Họ tên: Phạm Thị Ngọc Ánh Ngày sinh: 24/08/2006 Giới tính: Nữ	THCS Lê Thiện Quận/Huyện: An Dương Lớp: 9B	1. THPT Nguyễn Trãi	1	CM: 6.80 Toán: 7.30 Văn: 7.00	Học sinh thuộc diện khuyết tật	THPT Nguyễn Trãi
31	Họ tên: Bùi Hải Đăng Ngày sinh: 27/01/2006 Giới tính: Nam	THCS Minh Đức Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9D	1. THPT Phạm Ngũ Lão	1	CM: 6.60 Toán: 5.80 Văn: 6.60	Khuyết tật vận động, mức độ nặng	THPT Phạm Ngũ Lão
32	Họ tên: Nguyễn Mai Chi Ngày sinh: 02/07/2006 Giới tính: Nữ	THCS Phục Lễ Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9B	1. THPT Phạm Ngũ Lão	1	CM: 7.50 Toán: 6.20 Văn: 6.90	Học sinh khuyết tật vận động	THPT Phạm Ngũ Lão
33	Họ tên: Nguyễn Thị Thanh Hiền Ngày sinh: 09/11/2003 Giới tính: Nữ	THCS Kiến Bái Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A2	1. THPT Quang Trung	1	CM: 5.30 Toán: 5.10 Văn: 5.20	Là học sinh khuyết tật	THPT Quang Trung
34	Họ tên: Đỗ Hải Đức Ngày sinh: 04/08/2006 Giới tính: Nam	THCS Hợp Thành Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A3	1. THPT Quang Trung	1	CM: 7.70 Toán: 8.40 Văn: 7.00	HS khuyết tật vận động	THPT Quang Trung
35	Họ tên: Mai Phương Trang Ngày sinh: 18/07/2006 Giới tính: Nữ	THCS Quang Trung Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9A5	1. THPT Thái Phiến	1	CM: 7.20 Toán: 6.50 Văn: 7.30	Học sinh khuyết tật	THPT Thái Phiến

TT	HỌ VÀ TÊN NGÀY SINH, GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỜNG THCS QUẬN/HUYỆN, TÊN LỚP	ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN TRƯỜNG THPT	DIỆN XÉT	ĐIỂM TRUNG BÌNH	GHI CHÚ	KẾT QUẢ XÉT TUYỂN
36	Họ tên: Khương Duy Phát Ngày sinh: 02/01/2005 Giới tính: Nam	THCS Quang Trung Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9A4	1. THPT Thái Phiên	1	CM: 7.80 Toán: 7.70 Văn: 7.40	Học sinh khuyết tật	THPT Thái Phiên
37	Họ tên: Nguyễn Hoàng Long Ngày sinh: 25/05/2006 Giới tính: Nam	THCS Đà Nẵng Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9A5	1. THPT Thái Phiên	1	CM: 6.40 Toán: 5.50 Văn: 5.40	HỌC SINH KHUYẾT TẬT DẠNG TÂM THẦN	THPT Thái Phiên
38	Họ tên: Nguyễn Quang Huy Ngày sinh: 28/11/2006 Giới tính: Nam	THCS Đà Nẵng Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9A7	1. THPT Thái Phiên	1	CM: 6.00 Toán: 6.10 Văn: 5.60	Học sinh khuyết tật - dạng Trí tuệ	THPT Thái Phiên
39	Họ tên: Nguyễn Huy Tiến Ngày sinh: 10/11/2006 Giới tính: Nam	THCS Đà Nẵng Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9A8	1. THPT Thái Phiên	1	CM: 8.10 Toán: 6.10 Văn: 7.30	Học sinh khuyết tật - Tự kỷ	THPT Thái Phiên
40	Họ tên: Vũ Quốc Đạt Ngày sinh: 28/09/2006 Giới tính: Nam	THCS Hoàng Đông Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A2	1. THPT Thủy Sơn	1	CM: 6.60 Toán: 5.00 Văn: 4.70	Học sinh khuyết tật	THPT Thủy Sơn
41	Họ tên: Nguyễn Thanh Phương Ngày sinh: 12/02/2006 Giới tính: Nữ	THCS Dương Quan Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A3	1. THPT Thủy Sơn	1	CM: 6.20 Toán: 5.40 Văn: 7.50	Khuyết tật nặng	THPT Thủy Sơn
42	Họ tên: Trần Thanh Hoa Ngày sinh: 13/08/2006 Giới tính: Nữ	THCS Tự Cường Quận/Huyện: Tiên Lãng Lớp: 9B	1. THPT Tiên Lãng 2. THPT Nữ tử Văn Lan	2	CM: 7.00 Toán: 6.70 Văn: 6.80	Đạt huy chương bạc 4x50M tiếp sức tại giải bơi học sinh phổ thông toàn quốc năm 2020	THPT Tiên Lãng
43	Họ tên: Phạm Trường Long Ngày sinh: 23/12/2006 Giới tính: Nam	THCS Việt Tiến Quận/Huyện: Vĩnh Bảo Lớp: 9B	1. THPT Tô Hiệu	1	CM: 7.90 Toán: 8.20 Văn: 8.30	Là đối tượng khuyết tật bẩm sinh	THPT Tô Hiệu
44	Họ tên: Đoàn Minh Diệp Ngày sinh: 08/02/2006 Giới tính: Nữ	THCS Toàn Thắng Quận/Huyện: Tiên Lãng Lớp: 9A	1. THPT Toàn Thắng	1	CM: 7.00 Toán: 6.60 Văn: 6.20	Học sinh khuyết tật nhìn. Giấy xác nhận khuyết tật số hiệu 31/T2/TT5/01.85	THPT Toàn Thắng
45	Họ tên: Nguyễn Thị Hương Giang Ngày sinh: 26/03/2006 Giới tính: Nữ	THCS Việt Tiến Quận/Huyện: Vĩnh Bảo Lớp: 9A	1. THPT Vĩnh Bảo	1	CM: 8.90 Toán: 9.40 Văn: 8.50	Người tàn tật nặng không có khả năng lao động	THPT Vĩnh Bảo
46	Họ tên: Lê Minh Anh Ngày sinh: 09/09/2006 Giới tính: Nam	THCS An Đông Quận/Huyện: An Dương Lớp: 9A	1. THPT Trần Nguyễn Hân	2	CM: 7.50 Toán: 8.30 Văn: 7.40	Đã đạt thành tích: HCD 57kg tại Giải Vô địch Taekwondo học sinh phổ thông toàn quốc lần thứ 9-2019. Đạt 1 khu vực miền Bắc tổ chức tại Thái Nguyên.	Không trúng tuyển

TT	HỌ VÀ TÊN NGÀY SINH, GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỞNG THCS QUẬN/HUYỆN, TÊN LỚP	BẢNG KÝ XÉT TUYỂN TRƯỜNG THPT	DIỆN XÉT	ĐIỂM TRUNG BÌNH	GHI CHÚ	KẾT QUẢ XÉT TUYỂN
47	Họ tên: Nguyễn Kim Ngọc Ngày sinh: 29/06/2006 Giới tính: Nữ	THCS Quang Trung Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9A2	1. THPT Thái Phiên 2. THPT Lê Quý Đôn 3. THPT Lê Hồng Phong 4. THPT Lê Chân 5. THPT Hải An	2	CM: 8.10 Toán: 6.30 Văn: 8.50	Huy chương Vàng sáng tạo cá nhân tại Giải vô địch Taekwondo học sinh Toàn quốc lần thứ 8-2018	Không trúng tuyển

Danh sách gồm có 47 thí sinh.

NGƯỜI LẬP

Cao Chiến Thắng

Hải Phòng, ngày 27 tháng 05 năm 2021

KT. GIÁM ĐỐC

ĐỖ VĂN LỢI



Đỗ Văn Lợi

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN THĂNG VÀO LỚP 10 THPT (DIỆN 2)
NĂM HỌC 2021-2022
(Kèm theo Quyết định số 563/QĐ-SGDĐT-KTKD ngày 27/5/2021 của Sở GD&ĐT)

TT	HỌ VÀ TÊN, NGÀY SINH, GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỜNG THCS QUẬN/HUYỆN, TÊN LỚP	DĂNG KÝ XÉT TUYỂN TRƯỜNG THPT	DIỆN XÉT	ĐIỂM TRUNG BÌNH	CHI CHỮ	KẾT QUẢ XÉT TUYỂN
1	Họ tên: Cù Minh Hiếu Ngày sinh: 06/06/2006 Giới tính: Nam	THCS Hồng Bàng Quận/Huyện: Hồng Bàng Lớp: 9A1	1. THPT Ngô Quyền 2. THPT Thái Phiên 3. THPT Lê Hồng Phong 4. THPT Trần Nguyên Hân 5. THPT Lê Quý Đôn 6. THPT Lê Chân	2	CM: 8.70 Toán: 7.70 Văn: 8.30	Huy chương đồng 4x50m tiếp sức tại giải Bơi học hình phổ thông toàn quốc năm 2020	THPT Ngô Quyền
2	Họ tên: Lê Minh Tuệ Ngày sinh: 02/11/2006 Giới tính: Nam	THCS Hồng Bàng Quận/Huyện: Hồng Bàng Lớp: 9A1	1. THPT Ngô Quyền 2. THPT Thái Phiên	2	CM: 9.30 Toán: 9.50 Văn: 9.00	Giải nhất quốc gia Cuộc thi "Tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; Huy chương đồng 4x50m tiếp sức giải bơi học sinh phổ thông toàn quốc năm 2020.	THPT Ngô Quyền
3	Họ tên: Lê Trung Kiên Ngày sinh: 11/07/2006 Giới tính: Nam	THCS Chu Văn An Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9D9	1. THPT Ngô Quyền 2. THPT Thái Phiên	2	CM: 9.50 Toán: 9.90 Văn: 9.00	Giải ba cuộc thi viết thư quốc tế UPU	THPT Ngô Quyền
4	Họ tên: Nguyễn Đức Khánh Toàn Ngày sinh: 26/06/2006 Giới tính: Nam	THCS Trần Phú Quận/Huyện: Lê Chân Lớp: 9A8	1. THPT Ngô Quyền 2. THPT Trần Nguyên Hân	2	CM: 8.90 Toán: 9.10 Văn: 8.40	Giải Ba Cuộc thi "An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai" dành cho học sinh trung học, năm học 2028-2019	THPT Ngô Quyền
5	Họ tên: Trần Trang Linh Ngày sinh: 02/12/2006 Giới tính: Nữ	THCS Trần Phú Quận/Huyện: Lê Chân Lớp: 9A6	1. THPT Ngô Quyền 2. THPT Thái Phiên 3. THPT Trần Nguyên Hân 4. THPT Lê Quý Đôn	2	CM: 8.60 Toán: 8.30 Văn: 8.70	HCB 50M Ngứa; HCB 4x50M Tiếp sức - Giải bơi học sinh phổ thông toàn quốc năm 2020	THPT Ngô Quyền

TT	HỌ VÀ TÊN NGÀY SINH, GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỜNG THCS QUẬN/HUYỆN, TÊN LỚP	DẶNG KÝ XÉT TUYỂN TRƯỜNG THPT	DIỆN XÉT	ĐIỂM TRUNG BÌNH	CHI CHÚ	KẾT QUẢ XÉT TUYỂN
6	Họ tên: Phạm Bùi Nam Khánh Ngày sinh: 06/05/2006 Giới tính: Nam	THCS Ngô Quyền Quận/Huyện: Lê Chân Lớp: 9A9	1. THPT Ngô Quyền 2. THPT Thái Phiên 3. THPT Trần Nguyễn Hân 4. THPT Lê Quý Đôn 5. THPT Hải An 6. THPT Hồng Bàng	2	CM: 9.00 Toán: 8.90 Văn: 8.40	Huy chương đồng - giải bơi học sinh phổ thông toàn quốc năm 2020.	THPT Ngô Quyền
7	Họ tên: Vũ Thị Kim Ngân Ngày sinh: 19/12/2006 Giới tính: Nữ	THCS Ngô Quyền Quận/Huyện: Lê Chân Lớp: 9A12	1. THPT Ngô Quyền 2. THPT Lê Quý Đôn 3. THPT Trần Nguyễn Hân 4. THPT Thái Phiên 5. THPT Lê Chân 6. THPT Lê Hồng Phong	2	CM: 8.80 Toán: 8.70 Văn: 8.70	Đạt giải ba cuộc thi "An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai" cấp quốc gia.	THPT Ngô Quyền
8	Họ tên: Nguyễn Tiến Linh Ngày sinh: 26/07/2006 Giới tính: Nam	THCS Lê Chân Quận/Huyện: Lê Chân Lớp: 9A5	1. THPT Ngô Quyền 2. THPT Trần Nguyễn Hân 3. THPT Lê Quý Đôn 4. THPT Lê Hồng Phong 5. THPT Đồng Hòa 6. THPT Lê Chân	2	CM: 8.30 Toán: 8.90 Văn: 7.40	Huy chương Đồng 50M Ngựa, huy chương Đồng 4x50M Tiếp sức tại Giải Bơi học sinh phổ thông toàn quốc năm 2020	THPT Ngô Quyền
9	Họ tên: Trần Thanh Hoa Ngày sinh: 13/08/2006 Giới tính: Nữ	THCS Tự Cường Quận/Huyện: Tiên Lãng Lớp: 9B	1. THPT Tiên Lãng 2. THPT Nhữ Văn Lan	2	CM: 7.00 Toán: 6.70 Văn: 6.80	Đạt huy chương bạc 4x50M tiếp sức tại giải bơi học sinh phổ thông toàn quốc năm 2020	THPT Tiên Lãng

Danh sách gồm có 9 thí sinh.

NGƯỜI LẬP

Handwritten signature
Cao Thị Thanh

Hải Phòng, ngày 27 tháng 05 năm 2021

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Handwritten signature
Đỗ Văn Lợi

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN THĂNG VÀO LỚP 10 THPT (DIỆN 1)
NĂM HỌC 2021-2022
(Kèm theo Quyết định số 563/QĐ-SGDDĐT-KTKD ngày 27/5/2021 của Sở GD&ĐT)

TT	HỌ VÀ TÊN NGÀY SINH, GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỜNG THCS QUẬN/HUYỆN, TÊN LỚP	DĂNG KÝ XÉT TUYỂN TRƯỜNG THPT	DIỆN XÉT	ĐIỂM TRUNG BÌNH	CHI CHỮ	KẾT QUẢ XÉT TUYỂN
1	Họ tên: Ngô Văn Thanh Ngày sinh: 23/07/2006 Giới tính: Nam	THCS Quốc Tuấn Quận/Huyện: An Dương Lớp: 9D	1. THPT An Dương	1	CM: 7.30 Toán: 7.00 Văn: 7.30	khuyết tật nặng	THPT An Dương
2	Họ tên: Cù Văn Nghĩa Ngày sinh: 17/05/2005 Giới tính: Nam	THCS Liên Khê Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9D3	1. THPT Bạch Đằng	1	CM: 5.30 Toán: 5.20 Văn: 5.00	Học sinh khuyết tật	THPT Bạch Đằng
3	Họ tên: Phạm Minh Đức Ngày sinh: 08/05/2006 Giới tính: Nam	THCS Hưng Nhân Quận/Huyện: Vĩnh Bảo Lớp: 9A	1. THPT Cộng Hiền	1	CM: 6.00 Toán: 5.10 Văn: 5.20	Khuyết tật nặng	THPT Cộng Hiền
4	Họ tên: Nguyễn Đình Dũng Ngày sinh: 13/11/2006 Giới tính: Nam	THCS Đằng Lâm Quận/Huyện: Hải An Lớp: 9A5	1. THPT Hải An	1	CM: 6.50 Toán: 6.50 Văn: 7.00	Bị khuyết tật nặng về thính giác ở 85-90 Đề xiben	THPT Hải An
5	Họ tên: Đỗ Phú Hưng Ngày sinh: 08/02/2006 Giới tính: Nam	THCS Trần Phú Quận/Huyện: Kiến An Lớp: 9A4	1. THPT Kiến An	1	CM: 7.80 Toán: 7.30 Văn: 6.70	Khuyết tật vận động	THPT Kiến An
6	Họ tên: Lê Thảo Vy Ngày sinh: 17/09/2006 Giới tính: Nữ	THCS Nam Hà Quận/Huyện: Kiến An Lớp: 9A2	1. THPT Kiến An	1	CM: 7.70 Toán: 7.50 Văn: 7.50	Học sinh khuyết tật	THPT Kiến An
7	Họ tên: Khúc Như Quỳnh Ngày sinh: 29/08/2005 Giới tính: Nữ	THCS Vĩnh Niệm Quận/Huyện: Lê Chân Lớp: 9A3	1. THPT Lê Chân	1	CM: 6.20 Toán: 5.30 Văn: 5.30	Khuyết tật vận động nặng	THPT Lê Chân
8	Họ tên: Từ Ngọc Minh Ngày sinh: 27/10/2006 Giới tính: Nam	THCS Lạc Viên Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9D8	1. THPT Lê Hồng Phong	1	CM: 6.40 Toán: 6.40 Văn: 6.60	Khuyết tật trí tuệ	THPT Lê Hồng Phong
9	Họ tên: Nguyễn Tiến Tài Ngày sinh: 26/12/2005 Giới tính: Nam	THCS Lại Xuân Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A3	1. THPT Lê ích Mộc	1	CM: 6.60 Toán: 6.80 Văn: 6.20	Khuyết tật nặng	THPT Lê ích Mộc
10	Họ tên: Đoàn Văn Thuận Ngày sinh: 15/08/2006 Giới tính: Nam	THCS Lại Xuân Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A3	1. THPT Lê ích Mộc	1	CM: 5.60 Toán: 4.50 Văn: 5.80	Khuyết tật nặng	THPT Lê ích Mộc

TT	HỌ VÀ TÊN NGÀY SINH, GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỜNG THCS QUẬN/HUYỆN, TÊN LỚP	ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN TRƯỜNG THPT	DIỆN XÉT	ĐIỂM TRUNG BÌNH	CHI CHÚ	KẾT QUẢ XÉT TUYỂN
11	Họ tên: Đỗ Đăng Khánh Ngày sinh: 18/08/2006 Giới tính: Nam	THCS Phú Ninh Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A2	1. THPT Lê ích Mộc	1	CM: 7.30 Toán: 7.10 Văn: 7.40	Khuyết tật nặng	THPT Lê ích Mộc
12	Họ tên: Nguyễn Công Thắng Ngày sinh: 27/09/2006 Giới tính: Nam	THCS Phú Ninh Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A2	1. THPT Lê ích Mộc	1	CM: 6.90 Toán: 5.40 Văn: 5.20	Khuyết tật nặng	THPT Lê ích Mộc
13	Họ tên: Mạc Thị Thu Hồng Ngày sinh: 07/11/2005 Giới tính: Nữ	THCS Hợp Thành Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A3	1. THPT Lê ích Mộc	1	CM: 5.50 Toán: 5.30 Văn: 5.20	Khuyết tật thính giác	THPT Lê ích Mộc
14	Họ tên: Đỗ Trần Bách Ngày sinh: 21/10/2003 Giới tính: Nam	THCS Lê Hồng Phong Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9D6	1. THPT Lê Quý Đôn	1	CM: 8.40 Toán: 9.10 Văn: 7.00	Khiếm thính	THPT Lê Quý Đôn
15	Họ tên: Phạm Đức Quang Ngày sinh: 21/12/2005 Giới tính: Nam	THCS Lê Hồng Phong Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9D3	1. THPT Lê Quý Đôn	1	CM: 6.50 Toán: 5.50 Văn: 6.50	Tâm thần, trí tuệ.	THPT Lê Quý Đôn
16	Họ tên: Trương Thanh Tú Ngày sinh: 09/11/2005 Giới tính: Nam	THCS An Đà Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9D1	1. THPT Lê Quý Đôn	1	CM: 5.80 Toán: 6.20 Văn: 5.40	Khuyết tật trí tuệ	THPT Lê Quý Đôn
17	Họ tên: Khổng Thị Thu Thảo Ngày sinh: 27/03/2004 Giới tính: Nữ	THCS Tam Cường Quận/Huyện: Vĩnh Bảo Lớp: 9B	1. THPT Nguyễn Binh Khiêm	1	CM: 5.60 Toán: 5.20 Văn: 6.40	Học sinh khuyết tật	THPT Nguyễn Binh Khiêm
18	Họ tên: Nguyễn Hữu Phúc Ngày sinh: 06/11/2006 Giới tính: Nam	THCS Lý Học - Liên Am Quận/Huyện: Vĩnh Bảo Lớp: 9A2	1. THPT Nguyễn Binh Khiêm	1	CM: 8.20 Toán: 8.00 Văn: 7.80	Học sinh khuyết tật	THPT Nguyễn Binh Khiêm
19	Họ tên: Nguyễn Thị Diệu Ngày sinh: 19/07/2006 Giới tính: Nữ	THCS Lý Học - Liên Am Quận/Huyện: Vĩnh Bảo Lớp: 9B1	1. THPT Nguyễn Binh Khiêm	1	CM: 7.80 Toán: 8.10 Văn: 6.90	Học sinh khuyết tật	THPT Nguyễn Binh Khiêm
20	Họ tên: Phạm Mạnh Đức Ngày sinh: 03/12/2004 Giới tính: Nam	THCS Cao Minh Quận/Huyện: Vĩnh Bảo Lớp: 9B	1. THPT Nguyễn Binh Khiêm	1	CM: 7.30 Toán: 7.40 Văn: 6.20	Khuyết tật vận động	THPT Nguyễn Binh Khiêm
21	Họ tên: Vũ Văn Vọng Ngày sinh: 09/06/2006 Giới tính: Nam	THCS Nhân Hoà - Tam Đa Quận/Huyện: Vĩnh Bảo Lớp: 9A1	1. THPT Nguyễn Khuyến	1	CM: 7.60 Toán: 6.40 Văn: 8.20	Bản thân là người khuyết tật	THPT Nguyễn Khuyến

TT	HỌ VÀ TÊN NGÀY SINH, GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỜNG THCS QUẬN/HUYỆN, TÊN LỚP	ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN TRƯỜNG THPT	DIỆN XÉT	ĐIỂM TRUNG BÌNH	CHI CHÚ	KẾT QUẢ XÉT TUYỂN
22	Họ tên: Phạm Thị Ngọc Ánh Ngày sinh: 24/08/2006 Giới tính: Nữ	THCS Lê Thiện Quận/Huyện: An Dương Lớp: 9B	1. THPT Nguyễn Trãi	1	CM: 6.80 Toán: 7.30 Văn: 7.00	Học sinh thuộc diện khuyết tật	THPT Nguyễn Trãi
23	Họ tên: Bùi Hải Đăng Ngày sinh: 27/01/2006 Giới tính: Nam	THCS Minh Đức Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9D	1. THPT Phạm Ngũ Lão	1	CM: 6.60 Toán: 5.80 Văn: 6.60	Khuyết tật vận động, mức độ nặng	THPT Phạm Ngũ Lão
24	Họ tên: Nguyễn Mai Chi Ngày sinh: 02/07/2006 Giới tính: Nữ	THCS Phúc Lễ Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9B	1. THPT Phạm Ngũ Lão	1	CM: 7.50 Toán: 6.20 Văn: 6.90	Học sinh khuyết tật vận động	THPT Phạm Ngũ Lão
25	Họ tên: Nguyễn Thị Thanh Hiền Ngày sinh: 09/11/2003 Giới tính: Nữ	THCS Kiên Bái Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A2	1. THPT Quang Trung	1	CM: 5.30 Toán: 5.10 Văn: 5.20	Là học sinh khuyết tật	THPT Quang Trung
26	Họ tên: Đỗ Hải Đức Ngày sinh: 04/08/2006 Giới tính: Nam	THCS Hợp Thành Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A3	1. THPT Quang Trung	1	CM: 7.70 Toán: 8.40 Văn: 7.00	HS khuyết tật vận động	THPT Quang Trung
27	Họ tên: Mai Phương Trang Ngày sinh: 18/07/2006 Giới tính: Nữ	THCS Quang Trung Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9A5	1. THPT Thái Phiên	1	CM: 7.20 Toán: 6.50 Văn: 7.30	Học sinh khuyết tật	THPT Thái Phiên
28	Họ tên: Khuong Duy Phát Ngày sinh: 02/01/2005 Giới tính: Nam	THCS Quang Trung Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9A4	1. THPT Thái Phiên	1	CM: 7.80 Toán: 7.70 Văn: 7.40	Học sinh khuyết tật	THPT Thái Phiên
29	Họ tên: Nguyễn Hoàng Long Ngày sinh: 25/05/2006 Giới tính: Nam	THCS Đà Nẵng Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9A5	1. THPT Thái Phiên	1	CM: 6.40 Toán: 5.50 Văn: 5.40	HỌC SINH KHUYẾT TẬT DẠNG TÂM THẦN	THPT Thái Phiên
30	Họ tên: Nguyễn Quang Huy Ngày sinh: 28/11/2006 Giới tính: Nam	THCS Đà Nẵng Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9A7	1. THPT Thái Phiên	1	CM: 6.00 Toán: 6.10 Văn: 5.60	Học sinh khuyết tật - dạng Trí tuệ	THPT Thái Phiên
31	Họ tên: Nguyễn Huy Tiến Ngày sinh: 10/11/2006 Giới tính: Nam	THCS Đà Nẵng Quận/Huyện: Ngô Quyền Lớp: 9A8	1. THPT Thái Phiên	1	CM: 8.10 Toán: 6.10 Văn: 7.30	Học sinh khuyết tật - Tự kỷ	THPT Thái Phiên
32	Họ tên: Vũ Quốc Đạt Ngày sinh: 28/09/2006 Giới tính: Nam	THCS Hoàng Đông Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A2	1. THPT Thủy Sơn	1	CM: 6.60 Toán: 5.00 Văn: 4.70	Học sinh khuyết tật	THPT Thủy Sơn


 BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TT	HỌ VÀ TÊN NGÀY SINH, GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỜNG THCS QUẬN/HUYỆN, TÊN LỚP	BẢNG KÝ XÉT TUYỂN TRƯỜNG THPT	DIỆN XÉT	ĐIỂM TRUNG BÌNH	CHI CHÚ	KẾT QUẢ XÉT TUYỂN
33	Họ tên: Nguyễn Thanh Phương Ngày sinh: 12/02/2006 Giới tính: Nữ	THCS Dương Quan Quận/Huyện: Thủy Nguyên Lớp: 9A3	I. THPT Thủy Sơn	1	CM: 6.20 Toán: 5.40 Văn: 7.50	Khuyết tật nặng	THPT Thủy Sơn
34	Họ tên: Phạm Trường Long Ngày sinh: 23/12/2006 Giới tính: Nam	THCS Việt Tiến Quận/Huyện: Vĩnh Bảo Lớp: 9B	I. THPT Tô Hiệu	1	CM: 7.90 Toán: 8.20 Văn: 8.30	Là đối tượng khuyết tật bẩm sinh	THPT Tô Hiệu
35	Họ tên: Đoàn Minh Diệp Ngày sinh: 08/02/2006 Giới tính: Nữ	THCS T oàn Thắng Quận/Huyện: Tiên Lãng Lớp: 9A	I. THPT T oàn Thắng	1	CM: 7.00 Toán: 6.60 Văn: 6.20	Học sinh khuyết tật nhìn. Giấy xác nhận khuyết tật số hiệu 31/TT2/TT5/01.85	THPT T oàn Thắng
36	Họ tên: Nguyễn Thị Hương Giang Ngày sinh: 26/03/2006 Giới tính: Nữ	THCS Việt Tiến Quận/Huyện: Vĩnh Bảo Lớp: 9A	I. THPT Vĩnh Bảo	1	CM: 8.90 Toán: 9.40 Văn: 8.50	Người tàn tật nặng không có khả năng lao động	THPT Vĩnh Bảo

Danh sách gồm có 36 thí sinh.

NGƯỜI LẬP

Cao Chiên Thắng



KT. GIÁM ĐỐC
PHÒNG GIÁM ĐỐC

Đỗ Văn Lợi

Hải Phòng, ngày 27 tháng 05 năm 2021